

Số: 1329/BC-VPĐKĐĐ

Tây Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 1 năm 2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 1 năm 2025 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 1 năm 2025 tại Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không có.
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: Chi tiết theo biểu sau

STT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
I	Đơn vị dự toán trực thuộc	x		x		x	
1	Văn phòng Đăng ký đất đai	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định: Không có.

Nơi nhận: *shah*

- Sở NN&MT;
- Lưu :VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Khải

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI QUÝ 1/2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 1 năm 2025, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán 10 tháng năm 2025	Thực hiện Quý 1/2025	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
A	Tổng số thu,chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	43.700	5.228,94	12	117
1	Lệ phí	3.500	318,33	9	93
	Lệ phí địa chính	3.500	318,33	9	93
2	Phí	40.200	4.910,61	12	119
	Phí Giao dịch bảo đảm	3.500	377,79	11	111
	Phí Khai thác tài liệu	700	87,46	12	110
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	36.000	4.445,36	12	120
II	Số phí, lệ phí nộp NSNN	11.750	1.326,69	11	111
1	Lệ phí	3.500	318,33	9	93
	Lệ phí địa chính	3.500	318,33	9	93
2	Phí	8.250	1.008,36	12	119
	Phí Giao dịch bảo đảm	700	75,56	11	111
	Phí Khai thác tài liệu	350	43,73	12	110
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	7.200	889,07	12,3	120
III	Số phí trích để lại	31.950	3.902,25	12	119

Số TT	Nội dung	Dự toán 10 tháng năm 2025	Thực hiện Quý 1/2025	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
	Phí Giao dịch bảo đảm	2.800	302,23	11	111
	Phí Khai thác tài liệu	350	43,73	12	110
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	28.800	3.556,29	12	120
IV	Chi từ nguồn thu phí được để lại	21.086,94	1.806,86	9	137
1	Quỹ lương	14.222,96	1.438,07	10	130
a	Quỹ lương biên chế	5.795,41	645,24	11	144
b	Quỹ lương HĐLĐ	8.427,55	792,83	9	121
2	Chi thường xuyên	6.863,98	368,79	5	177
V	Chênh lệch thu chi nguồn phí	10.863,06	2.095,39	19	107
1	Trích CCTL	108,63	20,95	19	107
2	Trích các quỹ	10.754,43	2.074,44	19	107
B	Tổng số thu, chi nguồn dịch vụ				
I	Tổng thu dịch vụ	63.158	7.829,47	12	143
1	Thu dịch vụ đo đạc	63.000	7.819,38	12	143
2	Thu lãi tiền gửi	158	10,09	6	65
II	Nộp thuế GTGT, TNDN	6.308	782,44	12	143
1	Thu dịch vụ đo đạc	6.300	781,94	12	143
2	Thu lãi tiền gửi	7,9	0,50	6	65
III	Số trích để lại sử dụng	56.850	7.047,03	12	143
IV	Chi từ nguồn dịch vụ	31.132,41	1.753,39	6	113
1	Quỹ lương	14.808,24	1.362,38	9	122
a	Quỹ lương biên chế	5.705,02	617,00	11	144
b	Quỹ lương HĐLĐ	9.103,22	745,38	8	108
2	Chi thường xuyên	16.324,17	391,01	2	90
V	Chênh lệch thu chi nguồn dịch vụ	25.717,69	5.293,64	21	157

Số TT	Nội dung	Dự toán 10 tháng năm 2025	Thực hiện Quý 1/2025	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1/2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
1	Trích CCTL	255,68	52,84	21	158
2	Trích các quỹ	25.462,01	5.240,80	21	157
C	Sử dụng nguồn CCTL tại đơn vị	7.925,33	683,56	9	1
1	Chi mức lương 310.000 cho viên chức	2.392,71	249,97	10	0,5
2	Chi mức lương 540.000 cho viên chức	4.167,94	433,59	10	
3	Chi chế độ tiền thưởng NĐ73	1.364,68		-	

***Ghi chú:** Số liệu báo cáo là số liệu tháng 3/2025. Số liệu 2 tháng đầu năm 2025 đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết toán tại Thông báo số 1183/TB-SNNMT ngày 31/03/2025.

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thuần

Tây Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Khải